

PHỤ LỤC SỐ 01
BẢNG TỔNG HỢP CHI PHÍ ĐẦU TƯ DỰ ÁN ĐƯỢC QUYẾT TOÁN
Dự án: Trường Mầm Non Ba Điền; hạng mục: Khu vệ sinh, nhà bếp, kho, phòng bảo vệ, khu vui chơi
(Kèm theo Quyết định số 106/QĐ-UBND ngày 13/02/2026 của Chủ tịch UBND xã Ba Vinh)

STT	CƠ CẤU	GIÁ TRỊ DỰ TOÁN CHI TIẾT ĐƯỢC DUYỆT	GIÁ TRỊ CHỦ ĐẦU TƯ TRÌNH	GIÁ TRỊ QUYẾT TOÁN	TĂNG (+), GIẢM (-) SO VỚI DỰ TOÁN	TĂNG (+), GIẢM (-) SO VỚI CHỦ ĐẦU TƯ TRÌNH
I	XÂY DỰNG	999.067.000	999.067.000	999.067.000	0	0
1	Gói thầu xây dựng	999.067.000	999.067.000	999.067.000	0	0
II	QUẢN LÝ DỰ ÁN	34.428.000	34.428.000	34.428.000	0	0
III	TƯ VẤN XÂY DỰNG	112.478.000	104.478.000	104.478.000	-8.000.000	0
1	Chi phí tư vấn khảo sát, lập BCKTKT	66.659.000	66.659.000	66.659.000	0	0
2	Chi phí giám sát thi công	32.754.000	32.754.000	32.754.000	0	0
3	Chi phí thẩm tra TKBVTC+DT	5.065.000	5.065.000	5.065.000	0	0
4	Chi phí thẩm định các đơn giá tạm tính	8.000.000	0			
IV	CHI PHÍ KHÁC	14.138.000	7.340.000	7.340.000	-6.798.000	0
1	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	6.840.000	6.840.000	6.840.000	0	0
2	Chi phí bảo hiểm công trình	798.000				
3	Chi phí kiểm tra công trình nghiệm thu	6.000.000				
4	Chi phí thẩm định BCKTKT	500.000	500.000	500.000	0	
V	CHI PHÍ DỰ PHÒNG	39.889.000	0	0	-39.889.000	0
	Cộng	1.200.000.000	1.145.313.000	1.145.313.000	-54.687.000	0

PHỤ LỤC SỐ 02
BẢNG TỔNG HỢP CÔNG NỢ
Dự án: Trường Mầm Non Ba Điền; hạng mục: Khu vệ sinh, nhà bếp, kho, phòng bảo vệ, khu vui chơi
(Kèm theo Quyết định số 106/QĐ-UBND ngày 13/02/2026 của Chủ tịch UBND xã Ba Vinh)

STT	CƠ CẤU	TÊN CÁ NHÂN, ĐƠN VỊ LIÊN QUAN	GIÁ TRỊ QUYẾT TOÁN	GIÁ TRỊ ĐÃ THANH TOÁN	CÔNG NỢ ĐẾN THỜI ĐIỂM QUYẾT TOÁN	
					PHẢI THU (-)	PHẢI TRẢ (+)
I	XÂY DỰNG		999.067.000	999.067.000	0	0
1	Khối lượng xây dựng hoàn thành	Công Ty TNHH MTV TV và XD Long Hải	999.067.000	999.067.000	0	0
II	QUẢN LÝ DỰ ÁN	Công ty TNHH MTV TV và XD Thiên Di	34.428.000	34.428.000	0	0
III	TƯ VẤN XÂY DỰNG		104.478.000	104.478.000	0	0
1	Chi phí tư vấn khảo sát, lập BCKTKT	Công ty TNHH XD và TV Hợp Pháp	66.659.000	66.659.000	0	0
2	Chi phí thẩm tra thiết kế BVTC và dự toán	CT TNHH MTV XD 126	5.065.000	5.065.000		0
3	Chi phí giám sát thi công	CT TNHH MTV TV XD An Gia Phú	32.754.000	32.754.000	0	0
IV	CHI PHÍ KHÁC		7.340.000	500.000	0	6.840.000
1	Chi phí thẩm định BCKTKT	Phòng Kinh tế & hạ tầng cũ	500.000	500.000		0
2	Chi phí thẩm tram phê duyệt quyết toán	Phòng Kinh tế xã	6.840.000		0	6.840.000
	CỘNG		1.145.313.000	1.138.473.000	0	6.840.000